BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2369 /PAS-HCQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: Các đơn vị thẩm định giá tại Việt Nam

Hiện nay, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá dịch vụ thẩm định giá tài sản để làm cơ sở xác định giá thanh lý tài sản công của Viện, nội dung cụ thể như
sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Phòng HCQT, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh
Ông.Phạm Hữu Khanh, Số điện thoại: 0904649735,
Email:khanhph@pasteurhcm.edu.vn
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
Nhận trực tiếp tại địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
Nhận qua Email: khanhph@pasteurhcm.edu.vn.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày phát hành đến 16h00 ngày 27 tháng 7 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 07 năm 2026
6. Chi phí thẩm định giá đã bao gồm thuế và các chi phí khác (nếu có).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Dịch vụ thẩm định giá tài sản thanh lý theo Phụ lục 1.
2. Yêu cầu đối với đơn vị thẩm định giá:
- Có đầy đủ tư cách pháp nhân, giấy phép hoạt động thẩm định giá theo quy định của pháp luật.
- Cam kết thực hiện thẩm định đúng quy trình, đảm bảo tính khách quan, trung thực.
- Cung cấp chứng thư thẩm định giá hợp lệ theo quy định.
3. Thời gian thực hiện thẩm định:
- Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng dịch vụ.
4. Phương thức thanh toán:
- Tạm ứng: Không áp dụng.
- Phương thức thanh toán: thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng.
- Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn hợp lệ.
5. Thành phần hồ sơ báo giá:
- Báo giá theo mẫu đính kèm (Phụ lục 2).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy phép hoạt động thẩm định giá.
- Hồ sơ năng lực và kinh nghiệm của đơn vị thẩm định.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT

TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG HCQT
(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Quốc Khánh

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC TÀI SẢN THẨM ĐỊNG GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số: /PAS-HCQT ngày tháng năm 2026 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	MSKK	TÊN THIẾT BỊ	NĂM SẢN XUẤT	NĂM SỬ DỤNG	SL	GIÁ TRỊ NGUYÊN GIÁ	GTCL THEO SỔ SÁCH KẾ TOÁN	TÌNH TRẠNG
I. MÁY VI TÍNH ĐỂ BÀN:								
1	4052	Máy vi tính Dell LCD 17in	2011	2011	1	13,890,800	0	Hư hỏng
2	4223	Máy bộ vi tính Màn hình LCD 18.5in	2012	2012	1	15,356,000	0	Hư hỏng
3	4310	Máy bộ vi tính - Màn hình LCD	2012	2012	1	14,476,000	0	Hư hỏng
4	4359	Máy bộ vi tính màn hình LCD Samsung	2013	2013	1	12,980,000	0	Hư hỏng
5	4362	Máy bộ vi tính màn hình LCD Dell	2013	2013	1	15,620,000	0	Hư hỏng
6	4500	Bộ máy vi tính core i5 3,2Ghz, DDRAM II 2Gb, HDD 500Gb, DVD RW, màn hình LCD 19	2014	2014	1	13,750,000	0	Hư hỏng
7	2071	CPU Deskpower PIII D - Fujitsu	2000	2000	1	11,629,493	0	Hư hỏng

8	3341	Máy vi tính để bàn Samsung 15in	2008	2008	1	10,737,300	0	Hư hỏng
9	2071	Máy vi tính PIII D -Fujitsu - Deskpower 5000	2000	2000	1	16,613,562	0	Hư hỏng
10	3161	Máy bộ vi tính DUAL CORE - Moniter 17in Sam..	2006	2006	1	11,982,750	0	Hư hỏng
11	3341	Máy vi tính để bàn HP	2007	2007	1	16,047,000	0	Hư hỏng
12	3355	Máy vi tính để bàn LCD HP 1706	2008	2008	1	10,737,300	0	Hư hỏng
13	3674	Máy vi tính để bàn màn hình Samsung LCD 19in	2009	2009	1	14,605,000	0	Hư hỏng
14	2443	Máy vi tính IBM Netvista A22P4 (màn + CPU)	2002	2002	1	17,184,090	0	Hư hỏng
15	3023	Máy vi tính P4 Monitor LCD 15in Sony	2005	2005	1	16,650,008	0	Hư hỏng
16	3486	Máy vi tính để bàn HP L1908Wm LCD 19""	2008	2008	1	12,915,000	0	Hư hỏng
17	TS19001149	Máy vi tính để bàn Model : DX 7400MT	2008	2008	1	12,082,875	0	Hư hỏng
18	3670	Máy vi tính để bàn màn hình Samsung LCD 19in	2009	2009	1	14,605,000	0	Hư hỏng

19	4498	Máy tính để bàn Dell Vostro 3900 MT core I5-4460 (3.2ghz 6mb). Hd 432.Quỹ PTSN.	2015	2015	1	14,355,000	0	Hư hỏng
20	3892	Máy vi tính HP DX7510 MT - LCD 17in	2010	2010	1	16,830,000	0	Hư hỏng
21	4478	Máy tính để bàn - Intel Core i5-3470 - DDRAM III 2gb + Màn hình HP +Win Pro 8.1	2014	2014	1	16,773,000	0	Hư hỏng
22	2177412B20020	Máy tính để bàn All In One. Singapore	2017	2017	1	20,611,800	0	Hư hỏng
23	2177412B20021	Máy tính để bàn All In One. Singapore	2017	2017	1	20,611,800	0	Hư hỏng
24	2177412B20022	Máy tính để bàn All In One. Singapore	2017	2017	1	20,611,800	0	Hư hỏng
25	2177412B20023	Máy tính để bàn All In One. Singapore	2017	2017	1	20,611,800	0	Hư hỏng
26	1888	Máy vi tính IBM	1998	1998	1	27,574,096	0	Hư hỏng
27	2592	Máy vi tính P4 2.4 (màn + CPU)	2003	2003	1	10,439,520	0	Hư hỏng
28	3048	Máy bộ vi tính Samsung Monitor 15in	2005	2005	1	14,791,076	0	Hư hỏng
29	3049	Máy bộ vi tính Samsung Monitor 17in	2005	2005	1	11,143,027	0	Hư hỏng

30	3462	Máy vi tính FPT Elead (Màn hình LCD 17in)	2008	2008	1	10,885,350	0	Hư hỏng
31	3463	Máy vi tính FPT Elead (Màn hình LCD 17in)	2008	2008	1	10,885,350	0	Hư hỏng
32	3465	Máy vi tính FPT Elead (Màn hình LCD 17in)	2008	2008	1	10,885,350	0	Hư hỏng
33	4286	Máy vi tính để bàn HP Pro 2000PC (CPU)	2012	2012	1	18,920,000	0	Hư hỏng
34	4287	Máy vi tính để bàn HP Pro 2000PC (Màn hình + CPU)	2012	2012	1	18,920,000	0	Hư hỏng
35	4415	Máy vi tính để bàn loại 1 Intell Core i3 - 3204 ĐR3 (Màn hình + CPU)	2013	2013	1	12,500,000	0	Hư hỏng
36	4386	Máy tính bộ Dell VOS470MT	2013	2013	1	16,500,000	0	Hư hỏng
37	4387	Máy tính bộ Dell VOS470MT	2013	2013	1	16,500,000	0	Hư hỏng
38	3535	Máy vi tính để bàn HP L1710 Model : DX 7400MT	2008	2008	1	12,915,000	0	Hư hỏng
39	3111	Máy bộ vi tính HP P4 Moniter 17in	2006	2006	1	13,799,710	0	Hư hỏng
40	4535	Máy vi tính để bàn HP paviilion 500 503x (Hóa đơn số 663 MSKK 4535)	2015	2015	1	14,712,500	0	Hư hỏng

41	3343	Máy vi tính để bàn	2008	2008	1	10,737,300	0	Hư hỏng
42	3644	Máy vi tính LCD HP 1502	2008	2008	1	20,017,425	0	Hư hỏng
43	4222	Máy vi tính để bàn HP ELITE	2012	2012	1	18,081,818	0	Hư hỏng
44	4535	Máy vi tính để bàn HP paviilion 500 503x (Hóa đơn số 663 MSKK 4535)	2015	2015	1	14,712,500	0	Hư hỏng
45	3182	Máy vi tính để bàn IBM 17in	2006	2006	1	20,464,500	0	Hư hỏng
46	4600	Máy tính để bàn, Cpu Core i5, màn hình Dell E2016 HV	2016	2016	1	15,600,000	0	Hư hỏng
47	2168812B20024	Máy bộ vi tính lắp ráp Dell 19' E1914S	2016	2016	1	18,260,000	0	Hư hỏng
48	4288	Máy vi tính để bàn HP Pro 2000PC	2012	2012	1	18,920,000	0	Hư hỏng
49	3301	Máy vi tính Sesver HP Roliant DL 380	2008	2008	1	27,633,100	0	Hư hỏng
50	3098	Máy vi tính PIV - LCD 17in Samsung	2006	2006	1	12,621,000	0	Hư hỏng
51	4057	Máy chủ IBM x 3650 M3	2011	2011	1	90,090,000	0	Hư hỏng

52	4387	Máy tính bộ Dell VOS470MT	2013	2013	1	16,500,000	0	Hư hỏng
53	4420	Máy tính lắp ráp (CPU Inter1.7Gb màn hình HP Compaq 18.5 inch)	2014	2014	1	15,620,000	0	Hư hỏng
54	3995	Máy bộ vi tính CPU E7500 - Monitor LCD - VP HCQT	2010	2010	1	10,307,000	0	Hư hỏng
55	3785	Máy bộ ráp - nằm hình LCD 19in - VP HCQT	2009	2009	1	12,171,600	0	Hư hỏng
II. LAPTOP								
1	2802	Máy vi tính xách tay COMPAQ 2128AD	2003	2003	1	16,288,096	0	Hư hỏng
2	2043	Máy vi tính xách tay PIII LAPTON	2000	2000	1	27,100,150	0	Hư hỏng
3	2510	Máy vi tính xách tay LCD FOR TOSHIBA	2002	2002	1	37,650,629	0	Hư hỏng
4	3349	Máy vi tính xách tay Sony	2007	2007	1	27,583,500	0	Hư hỏng
5	2862	Máy vi tính xách tay Compaq Presario 2114	2004	2004	1	16,179,697	0	Hư hỏng
6	3869	Máy vi tính xách tay Lenovo Y 460	2010	2010	1	18,530,000	0	Hư hỏng
7	2432	Máy vi tính xách tay IBM Notebook	2001	2001	1	34,749,711	0	Hư hỏng

8	2826	Máy vi tính xách tay IBM Notebook	2003	2003	1	32,682,300	0	Hư hỏng
9	2901	Máy vi tính xách tay IBM THINKPAD T40	2004	2004	1	29,585,209	0	Hư hỏng
10	3147	Máy vi tính xách tay IBM T43 Thinkpaq	2006	2006	1	25,575,900	0	Hư hỏng
11	3671	Máy vi tính Xtay Notebook IBM Lenovo Y 450	2009	2009	1	14,199,150	0	Hư hỏng
12	3672	Máy vi tính Xtay Notebook IBM Lenovo Y 450	2009	2009	1	14,199,150	0	Hư hỏng
13	3673	Máy vi tính Xtay Notebook Sony SR 290	2009	2009	1	24,739,050	0	Hư hỏng
14	3866	Máy vi tính xách tay Lenavo Y 460	2010	2010	1	14,956,000	0	Hư hỏng
15	4263	Máy vi tính xách tay HP Pavalion	2012	2012	1	21,354,545	0	Hư hỏng
16	4275	Máy vi tính xách tay SVT 13115 FG	2012	2012	1	19,080,000	0	Hư hỏng
17	4297	Máy vi tính xách tay Macbook	2012	2012	1	25,300,000	0	Hư hỏng
18	4360	Máy vi tính xách tay Asus UX 21E	2012	2012	1	20,818,000	0	Hư hỏng

19	4401	Máy tính sách tay - laptop Dell-XPS13z	2013	2013	1	18,172,727	0	Hư hỏng
20	3012	Máy vi tínhh xách tay Notebook Sony VGN	2005	2005	1	42,282,088	0	Hư hỏng
21	3560	Máy vi tính xách tay Sony VGN - Z 530NB	2009	2009	1	42,493,500	0	Hư hỏng
22	TS19000542	Máy tính Laptop Sony Vaio SVD 13 Core i7-4500/8Gb/512SSD 13"inch/Touchscreen/win8	2014	2014	1	53,286,000	0	Hư hỏng
23	4341	Máy vi tính xách tay Dell - Adi A5	2012	2012	1	19,800,000	0	Hư hỏng
24	4210	Máy vi tính xách tay Sony	2010	2010	1	28,757,000	0	Hư hỏng
25	4517	Máy vi tính xách tay Sony. (Model SVP132A1CL. Serial 4-466-237-31.)	2015	2015	1	37,400,000	0	Hư hỏng
26	4209	Máy vi tính xách tay Sony	2010	2010	1	28,757,000	0	Hư hỏng
27	2944	Máy vi tính xách tay COMPAQ	2004	2004	1	28,487,844	0	Hư hỏng
28	4341	Máy vi tính xách tay Dell - Adi A5	2012	2012	1	19,800,000	0	Hư hỏng
29	3560	Máy vi tính xách tay Sony VGN - Z 530NB	2009	2009	1	42,493,500	0	Hư hỏng

30	3012	Máy vi tính xách tay Notebook Sony VGN	2005	2005	1	42,282,088	0	Hư hỏng
31	3264	Máy vi tính xách tay Toshiba A105-S4344	2007	2007	1	25,554,375	0	Hư hỏng
32	3469	Máy vi tính xách tay Sony VaioVGN •	2008	2008	1	,41,769,000	0,	Hư hỏng
33	2168721C0022	Máy tính bảng iPad Air 2 128GB.MH312LLIA. MSKK 2168721C0022	2016	2016	1	20,081,196	0	Hư hỏng
34	TS19000542	Máy tính Laptop Sony Vaio SVD 13 Core i7 - 4500/8Gb/512SSD 13"inch/Touchscreen/win8	2014	2014	1	53,286,000	0	Hư hỏng
35	3348	Laptop IBM Lenovo	2008	2008	1	19,824,000	0	Hư hỏng
36	3414	Máy vi tính xách tay Lenovo 3000N200	2011	2011	1	30,050,000	0	Hư hỏng
III. MÁY IN, SCAN, FAX, HỦY GIẤY								
1	3062	Máy in Epson.	2006	10	1	10,281,600	0	Hư hỏng
2	3062	Máy in HP 2420	2006	10	1	11,123,123	0	Hư hỏng
3	3781	Máy in LQ 2180 - 24kim A3	2010	5	1	16,637,250	0	Hư hỏng

4	4038	Máy in Intermec PF 8T	2011	5	1	12,870,000	0	Hư hỏng
5	4042	Máy in kim LQ 2180	2011	5	1	15,343,900	0	Hư hỏng
6	4255	Máy in Epson 2190	2012	5	1	16,390,000	0	Hư hỏng
7	4391	Máy in mã vạch PC43t - MSKK 4391/TN	2013	5	1	11,880,000	0	Hư hỏng
8	4391	Máy in kim Epson LQ 2190	2013	5	1	16,150,000	0	Hư hỏng
9	4490	Máy Photocopy IR1024-230V CANON, serial DQT 25857	2015	6	1	17,000,000	0	Hư hỏng
10	2820	Máy in LQ 2180	2003	10	1	10,221,327	0	Hư hỏng
11	3310	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
12	3311	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
13	3312	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
14	2819	Máy in kim Epson LQ 2180	2003	5	1	10,087,770	0	Hư hỏng

15	3310	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
16	3311	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
17	3312	Máy in mã vạch Intermec PC4	2008	5	1	10,560,000	0	Hư hỏng
18	3136	Máy in HP Laserjet 2420	2006	5	1	11,607,750	0	Hư hỏng
19	3531	Máy in data tự động KK 620	2008	5	1	99,120,000	0	Hư hỏng
20	2911	Máy photocopy AR 123E - SHARP	2004	10	1	19,058,000	0	Hư hỏng
21	3347	Máy in kim Epson LQ 2180	2007	5	1	10,753,000	0	Hư hỏng
22	629	Máy in LASERJET 4L	1995	10	1	23,800,000	0	Hư hỏng
23	3159	Máy photo copy Ricoh AFICIO 1515	2006	10	1	26,367,000	0	Hư hỏng
24	2136	Máy in DESKJET HP 640	2001	10	1	29,742,000	0	Hư hỏng
25	4235	Máy photocopy XEROX - III 2007	2012	5	1	48,000,000	0	Hư hỏng
26	2177212 A60078	Máy in Olivetti Pr2 Plus. Trung Quốc	2017	5	1	12,397,000	0	Hư hỏng

33	4010	Máy in Canon LBP 3300	2011	5	1	4,180,000	0	Hư hỏng
34	1864	Máy in LaSERJET 6L	1998	5	1	5,330,000	0	Hư hỏng
35	4009	Máy in Canon LBP 3300	2011	5	1	4,180,000	0	Hư hỏng
36	3400	Máy in HP LaserJet	2008	5	1	6,598,519	0	Hư hỏng
40	7529	Máy SCAN C 7160A	2002	5	1	10,572,100	0	Hư hỏng
41	3173	Máy Photocopy Canon IR 2270	2006	10	1	59,180,000	0	Hư hỏng
44	4291	Máy Photocopy Konica Máy in HP Laserjet	2012	8	1	92,030,000	0	Hư hỏng
46	1889	Máy in HP Laserjet		5	1	10,904,000	0	Hư hỏng
47	3077	Máy photocopy dSm 616	2006	10	1	52,569,000	0	Hư hỏng
48	3645	Máy in HP Laserjet H1022	2008	5	1	4,277,227	0	Hư hỏng
49	4020	Máy photocopy XEROX DC 2000	2011	8	1	35,420,000	0	Hư hỏng
52	4704	Máy photocopy Fuji Xerox S2320	2016	8	1	29,630,000	0	Hư hỏng

54	TS19000 538	Máy Scan HP 5000	2013	5	1	18,590,000	0	Hư hỏng
55	TS19000 536	Máy Scan Epson - GT-S55	2013	5	1	18,469,000	0	Hư hỏng
56	3857	Máy photocopy Xerox DocuCentre - III 2007	2010	5	1	49,900,000	0	Hư hỏng
57	3013	Máy in EPSON 2180	2005	10	1	10,087,770	0	Hư hỏng
IV. Thiết bị khác								
1	3262	Bộ UPS Sunpac KR 3000B	2007	3	1	14,007,906	0	Hư hỏng
2	3263	Bộ UPS Numeric 5KVA	2007	3	1	34,584,792	0	Hư hỏng
3	3659	Máy gấp giấy F - 262	2009	5	1	82,324,000	0	Hư hỏng
4	TS19001131	Ổn áp 150 KVA 3 fa	1999	8	1	64,400,000	0	Hư hỏng
5	61	Kệ để tài liệu (9.14 x 1.2)	2008	8	2	10,065,000	0	Hư hỏng
6	3437	Bàn làm việc bureau xoan đào	2008	8	4	10,300,000	0	Hư hỏng
7	3442	Bộ bàn ghế gỗ xoan đào (0.6 x 1.2m)	2008	8	4	12,800,000	0	Hư hỏng

8	3443	Tủ hồ sơ sắt cửa kính Godrej ESL DG	2008	8	4	12,398,824	0	Hư hỏng
9	TS19001288	Kệ thuốc inox dạng rầm racks 4 tầng	2009	8	10	20,500,000	0	Hư hỏng
10	8178A-8178B	Bộ vòi rửa mắt, tầm cấp cứu Model:WJH 0358A hàng SX:Ruwangda Xuất xứ: TQ	2014	10	2	32,234,000	0	Hư hỏng
11	515	Máy hút ẩm 1/10 HP 110V	1990	10	1	10,000,000	0	Hư hỏng
12	TS19001401	Hệ thống lọc khí	2007	6	1	51,769,520	0	Hư hỏng
13	3890	UPS Santak C 6KE - 3KVA	2010	5	1	18,991,500	0	Hư hỏng
14	3891	UPS Santak C 6KE - 3KVA	2010	5	1	18,991,500	0	Hư hỏng
15	2525	Bộ nguồn UPS APC 3KVA	2003	10	1	23,150,127	0	Hư hỏng
16	1157011V80013	Vòi tắm rửa mắt khẩn cấp	2016	8	1	15,000,000	0	Hư hỏng
17	1156512V90016	Bàn inox 4 ngăn	2016	8	1	16,750,000	0	Hư hỏng
19	3325	UPS Santak	2008	5	1	1,549,000	0	Hư hỏng

20	3407	Thiết bị mạng inter - intranet Switch	2007	5	1	14,358,156	0	Hư hỏng
21	TS19000521	Địa phần mềm Casio 2960	2007	5	1	42,105,762	0	Hư hỏng
22	2168721C0023	Điện thoại di động IP6s. 64GB, MSKK 2168721C0023	2016	5	1	17,948,381	0	Hư hỏng
23	4712	Draytek Vigor 3900		5	1	19,980,000	0	Hư hỏng
24	3485	Tổng đài điện thoại KX - TES 824	2008	5	1	13,594,900	0	Hư hỏng
25	4208	Bồn nước nóng năng lượng MT	2012	10	1	16,622,000	0	Hư hỏng
26	3647	UPS Santak 1000VA	2008	5	1	1,702,744	0	Hư hỏng
27	2168821c70031	IPHONE 6S PLUS. Serial: 353336074114977. DA CYD14	2016	5	1	20,627,273	0	Hư hỏng
28	3094	Switch Catalyst 2900XL (trong thùng)	2002	10	1	10,000,000	0	Hư hỏng
29	3093	Switch Catalyst 2950 (Trong thùng)	2002	10	1	10,000,000	0	Hư hỏng
30	3407	Thiết bị mạng inter - intranet Switch	2007	5	1	14,358,156	0	Hư hỏng

31	4050	Màn chiếu điện 220V - APOLLO - ELS - HG6	2011	5	1	12,639,000	0	Hư hỏng
32	4019	Amli hiệu BienA FW 1300 - HG6	2011	5	1	29,040,000	0	Hư hỏng
33	2403	Loa JBC TK125 + chân loa - HG6	2001	10	2	24,500,000	0	Hư hỏng
34	3844	UPS Sunpac 6 KVA	2010	5	1	38,076,038	0	Hư hỏng
35	3261	Bộ UPS Sunpac KR 3000B	2007	3	1	14,007,906	0	Hư hỏng
V. PHẦN MỀM, ĐĨA CD PHẦN MỀM								
1	TS19000521	Đĩa phần mềm Casio 2960	2007	2007	1	42,105,762	0	Hư hỏng
2	TS19000623	Phần mềm quản lý văn thư - VP HCQT	2011	2011	1	50,000,000	0	Hư hỏng
VI. MÁY ĐIỀU HÒA								
1	2035	Máy điều hòa nhiệt độ DAiKiN F35	2000	2000	1	12,380,720	0	Hư hỏng
2	TS19000444	Máy điều hòa MITSUBISI	1997	1997	1	11,356,000	0	Hư hỏng
3	2301	Máy điều hòa SANYO	1997	1997	1	11,150,000	0	Hư hỏng

4	2817	Máy lạnh TOSHIBA -18 UKPX	2003	2003	1	10,900,000	0	Hư hỏng
5	3293	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2 mảnh	2007	2007	1	17,897,001	0	Hư hỏng
6	3142	Máy lạnh Carrier 2 cục	2006	2006	1	12,090,000	0	Hư hỏng
7	TS19000491	Máy điều hòa Toshiba 2HP	2010	2010	1	14,369,991	0	Hư hỏng
8	3802	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic 2,5HP	2009	2009	1	17,930,000	0	Hư hỏng
9	3803	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic 2,5HP	2009	2009	1	17,930,000	0	Hư hỏng
10	1197712A20042	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2.0 HP	2019	2019	1	16,230,000	5,579,062	Hư hỏng
11	1198212A20039	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2.0HP	2019	2019	1	16,230,000	5,579,062	Hư hỏng
12	1198212A20040	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2.0HP	2019	2019	1	16,230,000	5,579,062	Hư hỏng
13	1198212A20044	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5HP	2019	2019	1	12,510,000	4,300,312	Hư hỏng
14	1198212A20045	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5HP	2019	2019	1	12,510,000	4,300,312	Hư hỏng
15	2747	Máy điều hòa DAIKIN	2001	2001	1	13,407,240	0	Hư hỏng

16	2738	Máy điều hòa DAIKIN	2001	2001	1	19,814,340	0	Hư hỏng
17	2739	Máy điều hòa DAIKIN	2001	2001	1	19,814,340	0	Hư hỏng
18	19	Máy điều hòa DAIKIN	1998	1998	3	23,760,000	0	Hư hỏng
19	2298	Máy điều hòa MITSUBISI	1997	1997	1	11,356,000	0	Hư hỏng
20	2299	Máy điều hòa MITSUBISI	1997	1997	1	11,356,000	0	Hư hỏng
21	TS19001402	Máy điều hòa Toshiba	2010	2010	1	16,000,000	0	Hư hỏng
22	2609	Máy điều hòa DAIKIN	2001	2001	3	40,221,720	0	Hư hỏng
23	TS19001609	Máy điều hòa DAIKIN	2000	2000	5	39,600,000	0	Hư hỏng
24	4701	Máy lạnh Daikin 60AXVIV	2016	2016	1	24,136,000	0	Hư hỏng
25	4700	Máy lạnh Daikin 60AXVIV	2016	2016	1	23,950,000	0	Hư hỏng
26	2177712A20007	Máy lạnh Mitsubishi. SX Thái Lan	2017	2017	1	13,750,000	0	Hư hỏng
27	2177712A20045	Máy lạnh Daikin. SX Thái Lan	2017	2017	1	11,450,000	0	Hư hỏng

28	2187912A20020	Máy lạnh Daikin 2.0. FTNE/RNE50MV1V. Thái Lan	2018	2018	1	19,780,000	0	Hư hỏng
29	2187611A20044	Máy lạnh Daikin 2.0HP. SX tại Thái Lan	2018	2018	1	14,478,200	0	Hư hỏng
30	4135	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
31	4136	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
32	4137	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
33	4143	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
34	4144	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
35	4145	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13,850,000	0	Hư hỏng
36	2655	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
37	2652	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
38	2651	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng

39	2642	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
40	2654	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
41	2656	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
42	342	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
43	2658	Máy lạnh TOSHIBA	2005	2005	1	10,900,000	0	Hư hỏng
44	4486	Máy lạnh Panasonic 1,5HP Model :KC12PKH-8	2014	2014	1	12,920,000	0	Hư hỏng
45	4477	Máy lạnh Mitsubishi 2HP. Model :MU-H18VC - P202	2014	2014	1	18,300,000	0	Hư hỏng
46	4476	Máy lạnh Mitsubishi 1,5HP. Model :MU-H13VC	2014	2014	1	12,600,000	0	Hư hỏng
47	2168543A20020	Máy lạnh Panasonic 1,5HP. KS12QKH	2016	2016	1	13,950,000	0	Hư hỏng
48	4559	Máy lạnh Hitachi 1.5 HP cho	2016	2016	1	12,650,000	0	Hư hỏng
49	4557	Máy lạnh Panasonic 1.5 HP	2016	2016	1	13,450,000	0	Hư hỏng

50	4611	MÁY LẠNH PANASONIC 1,5HP	2016	2016	1	12,750,000	0	Hư hỏng
51	4607	Máy lạnh Samikura 2HP APS/APO-180	2016	2016	1	18,050,000	0	Hư hỏng
52	4266	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic K18 2HPPH B9	2012	2012	1	12,760,000	0	Hư hỏng
53	4266	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic K18 2HPPH B9	2012	2012	1	12,760,000	0	Hư hỏng
54	4132	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
55	4133	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
56	4134	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
57	4262	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	2012	2012	1	10.220.000	0	Hư hỏng
58	4276	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	2012	2012	1	10.220.000	0	Hư hỏng
59	4131	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
60	2195653A2DC14	Máy lạnh 1.0 HP Funiki	2019	2019	1	7.100.000	0	Hư hỏng
61	217621A20053	Máy lạnh Daikin	2017	2017	1	10.000.000	0	Hư hỏng

62	217621A20054	Máy lạnh Daikin	2017	2017	1	10.000.000	0	Hư hỏng
63	2390	Máy lạnh Daikin	2001	2001	1	19.814.340	0	Hư hỏng
64	4187	Máy lạnh Panasonic 1,5 HP	2012	2012	1	7.460.000	0	Hư hỏng
65	4188	Máy lạnh Panasonic 1,5 HP	2012	2012	1	7.460.000	0	Hư hỏng
66	4189	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
67	4190	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
68	4191	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	13.850.000	0	Hư hỏng
69	4221	Máy lạnh Panasonic 2HP	2012	2012	1	14.290.000	0	Hư hỏng
70	4715	Máy lạnh Daikin 2HP	2016	2016	1	19.950.000	0	Hư hỏng
71	4481	Máy lạnh Panasonic 1,5HP	2014	2014	1	11.650.000	0	Hư hỏng
72	4501	Máy lạnh Panasonic 2HP	2014	2014	1	19.100.000	0	Hư hỏng
73	4502	Máy lạnh Panasonic 2HP	2014	2014	1	18.850.000	0	Hư hỏng

74	TS19001107	Máy lạnh Panasonic 1.5HP	2015	2015	1	14.425.000	0	Hư hỏng
75	4531	Máy lạnh DAIKIN 2 HP. Model FTV50AXVN.	2015	2015	1	16.546.000	0	Hư hỏng
76	35	Máy lạnh Panasonic 2HP - KC186 MKH (ông đồng + dây điện)	2013	2013	1	19.300.000	0	Hư hỏng
77	4506	Máy lạnh Panasonic 1HP Model: KC 9NKM MSKK: 4465	2014	2014	1	9.500.000	0	Hư hỏng
78	1912	Máy lạnh TOSHIBA	1999	1999	1	15.640.000	0	Hư hỏng
79	2206512A20106	Máy lạnh Daikin 2.0HP. SX Thái Lan.	2020	2020	1	12.306.250	0	Hư hỏng
80	2166512A20100	Máy lạnh Mitsubishi 2HP.	2016	2016	1	18.900.000	0	Hư hỏng
81	2176512A20088	Máy lạnh Daikin. SX Thái Lan	2017	2017	1	10.725.000	0	Hư hỏng
82	2208012A20104	Máy lạnh Daikin 1.5HP. SX Malaysia.	2020	2020	1	6.268.758	0	Hư hỏng
83	4609	Máy lạnh Daikin 2HP	2016	2016	1	19.900.000	0	Hư hỏng
84	2178012A20010	Máy lạnh Mitsubishi. SX Thái Lan	2017	2017	1	18.309.894	0	Hư hỏng

85	217812A20011	Máy lạnh Mitsubishi. SX Thái Lan	2017	2017	1	18.309.894	0	Hư hỏng
86	218812A20037	Máy lạnh Daikin 2.0HP. SX tại Thái Lan	2018	2018	1	12.212.296	0	Hư hỏng
87	2207812A20102	Máy lạnh Daikin 2.0HP - K009826; K010865	2020	2020	1	11.242.692	0	Hư hỏng
88	2177812A20009	Máy lạnh Mitsubishi. SX Thái Lan	2017	2017	1	19.132.812	0	Hư hỏng
89	2177812A20008	Máy lạnh Mitsubishi. SX Thái Lan	2017	2017	1	19.132,812	0	Hư hỏng
90	2177812A20085	Máy lạnh Daikin. SX Thái Lan	2017	2017	1	14.019.792	0	Hư hỏng
91	2177812A20086	Máy lạnh Daikin. SX Thái Lan	2017	2017	1	9,607,815	0	Hư hỏng
92	2187812A20032	Máy lạnh Daikin 2.0. Thái Lan	2018	2018	1	17,666,000	0	Hư hỏng
93	2187812A20043	Máy lạnh Daikin 1.5 HP. SX tại Thái Lan	2018	2018	1	12,976,817	0	Hư hỏng
94	2187812A20047	Máy lạnh Daikin 2.0 HP. SX tại Thái Lan	2018	2018	1	16.873.648	0	Hư hỏng
95	2187812A20048	Máy lạnh Daikin 2.0 HP. SX tại Thái Lan	2018	2018	1	16.873.648	0	Hư hỏng
96	2177812A20087	Máy lạnh Daikin. SX Thái Lan	2017	2017	1	14.019.792	0	Hư hỏng

PHỤ LỤC 2:

MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: ... ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của…. *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***,** Chúng tôi*….[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cung cấp dịch vụ thẩm định giá tài sản như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ thẩm định giá tài sản:

STT	Dịch vụ	Đối tượng thẩm định	Thời gian hiện	Giá dịch vụ đề xuất (đồng)	Ghi chú
1	Thẩm định giá tài sản	Máy móc, thiết bị công nghệ thông tin và văn phòng	Trong vòng 07 ngày		

Ghi chú: (*) Đơn giá yêu cầu phải là số nguyên.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: …. ngày *[ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá]***,** kể từ ngày … tháng… năm*…[ghi ngày….tháng…năm… kết thúc nhận*
*báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]***.**
3. Thời gian thực hiện thẩm định: trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng dịch vụ.
4. Thời gian thanh toán: trong vòng 30 ngày sau khi nhận hóa đơn.
5. Điều khoản thực hiện: Cung cấp chứng thư thẩm định hợp lệ
6. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác;
không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán
phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

…., ngày…. tháng….năm….

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))